

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 31-7-2025
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Và Dưỡng, bà Lương Thanh Kỳ
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Phương Linh – Thư ký Tòa án nhân dân.
- **Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 không tham gia phiên tòa.**

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 165/2025/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/7/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:** Chị **Hoàng Nguyễn Kiều M**, sinh năm: 1997
(Số C: 075197002672)
- Bị đơn:** Anh **Huỳnh Bảo D**, sinh năm: 1987
(Số CCCD: 075087023690)

Cùng địa chỉ cũ: Khu phố 114, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Nay là: Ấp 114, xã Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/3/2025 và quá trình tiến hành tố tụng nguyên đơn chị Hoàng Nguyễn Kiều M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 14/6/2016. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến đời sống hôn nhân không hòa thuận, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân. Chị M xác định quan hệ hôn nhân không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh D.

- Về con chung: Khi ly hôn chị đồng ý giao con chung Huỳnh Thiên P sinh ngày 12/10/2013 cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung không có.

Chị M xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Theo bản tự khai ngày 09/7/2025 bị đơn anh Huỳnh Bảo D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Cuộc sống chung được thời gian thì không còn hạnh phúc. Sau đó chị M ra ở riêng. Nay chị M yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

- Về con chung: Khi ly hôn anh D yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Thiên P sinh ngày 12/10/2013 và không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu.

Anh D xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Theo Công văn số 20/CV-VKS-DS ngày 21/7/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Đồng Nai thì vụ án không thuộc trường hợp quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị M yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi con đối với bị đơn anh Huỳnh Bảo D có nơi cư trú tại: thị trấn Đ, huyện Đ nay là xã Đ, tỉnh Đồng Nai nên quan hệ pháp luật vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Đồng Nai quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về xác định tư cách đương sự: Chị Hoàng Nguyễn Kiều M là nguyên đơn; anh Huỳnh Bảo D là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về thủ tục tổng đạt: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự theo quy định, các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về đường lối giải quyết vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời khai của các đương sự cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện vợ chồng chị M tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ vào năm 2016, như vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Lý do chị M yêu cầu ly hôn là vợ chồng phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm sống, tình cảm không còn, đã sống ly thân, hôn nhân không thể hàn gắn. Bị đơn anh D thừa nhận mâu thuẫn như trên, xác nhận vợ chồng đã sống ly thân và đồng ý ly hôn.

Do các đương sự đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và thống nhất ly hôn do đó căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là tình tiết không phải chứng minh.

Từ những phân tích trên xác định tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị M mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M theo Điều 19, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Huỳnh Thiên P sinh ngày 12/10/2013. Anh D1 yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng và chị M cũng đồng ý. Xét thấy anh D1 có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, đồng thời cháu P cũng có nguyện vọng sống chung với anh D1 để ổn định việc học.

Vì vậy để đảm bảo sự ổn định về tâm sinh lý cũng như sự phát triển tốt về thể chất, tinh thần và quyền lợi của con chung chưa thành niên, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung cháu P cho anh D1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh D1 không yêu cầu nên tạm thời miễn nghĩa vụ trên cho chị M.

[2.3] Về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Do đương sự khai không có nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Nguyễn Kiều M về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” đối với anh Huỳnh Bảo D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Nguyễn Kiều M được ly hôn với anh Huỳnh Bảo D.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thiên P sinh ngày 12/10/2013 cho anh D trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng sau ly hôn.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh D không yêu cầu nên tạm thời miễn nghĩa vụ trên cho chị M.

Chị M có quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0011666 ngày 17/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, tỉnh Đồng Nai).

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Phòng THADS KV 7;
- Các đương sự;
- UBND xã Định Quán;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền Trang